

Số 04/CBTT – VCC

-----o0o-----
Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Vv : Báo cáo thường niên năm 2019

Kính gửi : - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

1. Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
CÔNG NGHIỆP VÀ ĐÔ THỊ VIỆT NAM**
2. Trụ sở chính : **Tầng 8-11 Tòa nhà số Hoa Lư Phường Lê Đại Hành
Quận Hai Bà Trưng Thành phố Hà Nội**
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mã số doanh nghiệp: 0100106183
4. Vốn điều lệ: 18 tỷ đồng
5. Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 18 tỷ đồng
6. Điện thoại : 024.2220 5889 Fax : 024.2220 6366
7. Mã cổ phiếu: **CCV**
8. Loại công bố: 24h
9. Nội dung công bố thông tin

Công bố Báo cáo thường niên năm 2019.

Gửi đính kèm :

Báo cáo thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công nghiệp Và Đô thị Việt Nam.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử trang web công ty:
<http://vcc.com.vn> vào ngày 31/3/2020

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

Trân trọng kính báo!

Nơi nhận :

- Như trên
- Ban KS
- Lưu VP

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Năm báo cáo 2019

I. Thông tin chung

Thông tin khái quát

Tên giao dịch: Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt Nam

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100106183, đăng ký lần đầu ngày 04 tháng 05 năm 2007, thay đổi lần 6 ngày 23 tháng 05 năm 2016 do Phòng Đăng ký kinh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp

- Vốn điều lệ : 18.000.000.000 (Mười tám tỷ đồng)

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu :18.000.000.000 (Mười tám tỷ đồng)

- Địa chỉ : Tầng 8-11 Tòa nhà số 10 Hoa Lư, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

- Số điện thoại: 04.2220 5889

- Số fax : 04.2220 6366

- Website: *Vcc.com.vn*

- Mã cổ phiếu : CCV

Quá trình hình thành và phát triển

❖ *Giai đoạn từ 1969 – 1974 :*

Tiền thân của Công ty VCC là Viện thiết kế Công nghiệp Kiến Trúc thuộc Bộ Xây dựng, được Chính phủ thành lập ngày 09/10/1969 theo Quyết định số 201/CP do Phó Thủ tướng Đỗ Mười ký;

❖ *Giai đoạn từ 1974 – 1992 :*

Ngày 16 tháng 1 năm 1974, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký Quyết định số109/BXD đổi tên Viện thiết kế Công nghiệp Kiến trúc thành Viện Xây dựng Công nghiệp trực thuộc Bộ.

❖ *Giai đoạn từ 1993 đến 2007 :*

Ngày 28 tháng 12 năm 1992 Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký quyết định số787/BXD-TCCB, đổi tên Viện xây dựng Công nghiệp và công trình đô thị thành Công ty Tư vấn Xây

dựng Công nghiệp và Đô thị Việt nam (VCC) là doanh nghiệp nhà nước loại I trong lĩnh vực tư vấn thiết kế xây dựng, có tư cách pháp nhân độc lập, hoạt động trong cả nước và hợp tác quốc tế theo chức năng nhiệm vụ Bộ giao cho Công ty và theo đúng luật pháp.

Ngày 5 tháng 5 năm 1993 Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký quyết định số 161A/ BXD-TCLĐ . Nội dung quyết định Thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước : *Công ty Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt nam, trực thuộc Bộ Xây dựng*

❖ *Giai đoạn từ 2007 đến nay :*

Ngày 07/02/2007 của Bộ Xây dựng quyết định số 248/QĐ-BXD về việc Chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty Tư vấn Xây dựng Công nghiệp và Đô thị Việt Nam thành Công ty cổ phần - Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam chiếm 51% vốn Điều lệ.

. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

❖ *Ngành nghề kinh doanh :*

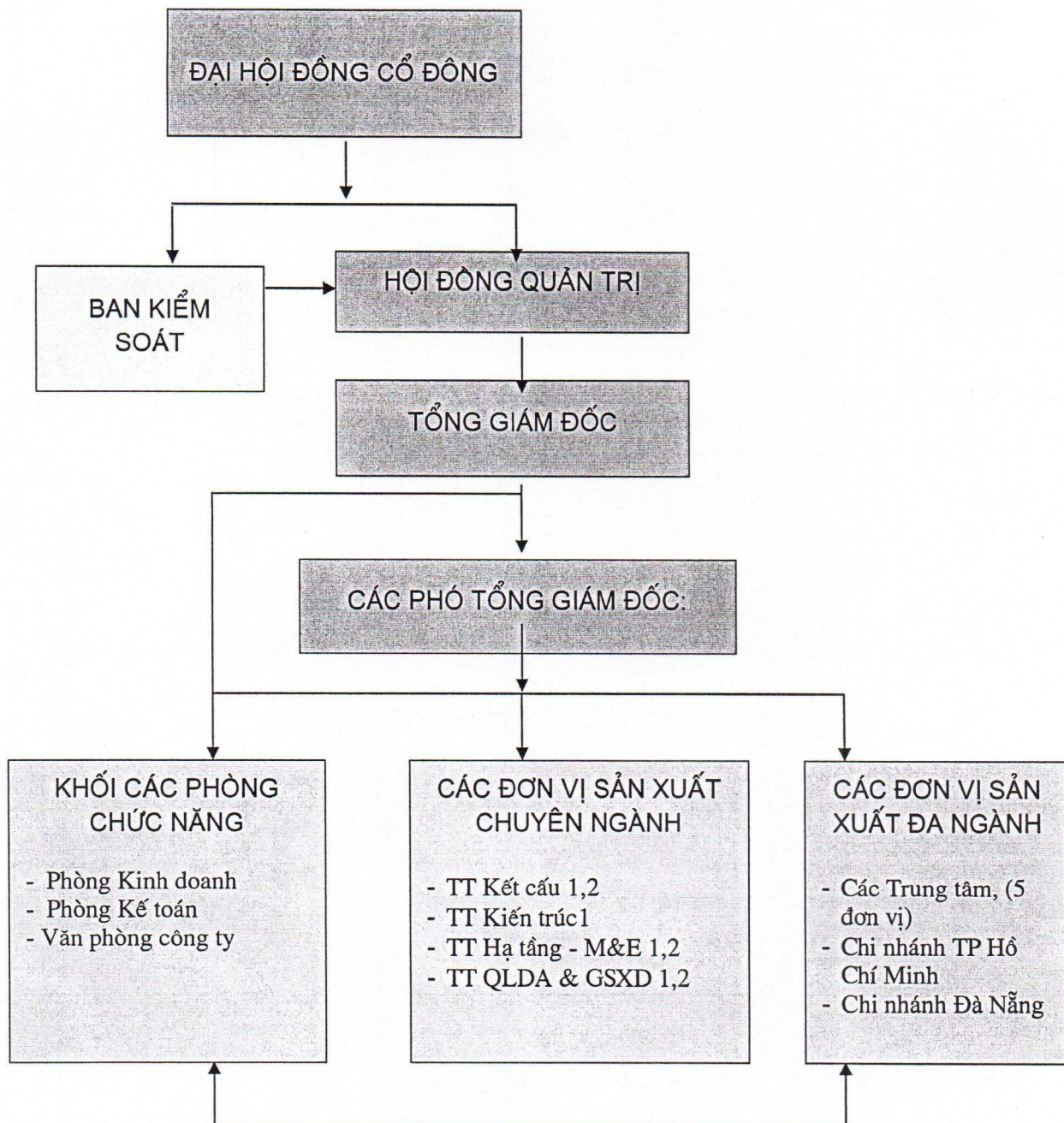
Theo các ngành nghề kinh doanh được quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, bao gồm.

- *Hoạt động Kiến trúc và Tư vấn kỹ thuật có liên quan:*
- *Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Mã 7120), Chi tiết:*
- *Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa phân vào đâu (Mã 7490), Chi tiết:*
- *Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Mã 4390), Chi tiết:*

❖ *Địa bàn kinh doanh chính : Hà Nội.*

1. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- *Mô hình và bộ máy quản lý*



- Các công ty con

T T	TÊN CÔNG TY	NGÀNH KD	NGHỀ	HÌNH THỨC ĐẦU TƯ	SỐ VỐN THỰC GÓP	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Công ty CP Tư vấn Xây dựng VCC Việt Nam	Tư vấn xây dựng		Công ty con	863.066.108	67,3%
2	Công ty CP Tư vấn Xây dựng VCC Hà Nội	Tư vấn xây dựng		Công ty con	180.000.000	75%

2. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty : Hòa lợi ích Người lao động, Nhà nước và Cổ đông. Thu nhập bình quân của người lao động ở mức phù hợp với mặt bằng chung của các Công ty có ngành nghề tương tự; đóng góp đầy đủ nghĩa vụ các nghĩa vụ cho Ngân sách Nhà nước. Tỷ lệ cổ tức của cổ đông cao hơn tỷ lệ tiền gửi ngân hàng. Duy trì lợi nhuận tích lũy để Công ty phát triển bền vững
 - Chiến lược phát triển trung và dài hạn : Phân đầu là một trong những doanh nghiệp mạnh nhất Việt Nam trong lĩnh vực tư vấn
 - Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:
3. Các rủi ro: Không có

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Các chỉ tiêu (Tỷ đồng)	KH 2019	TH 2019	TH/KH (%)	2019/2018 (%)
1	Doanh thu	140	167.9	120%	84%
2	Lợi nhuận trước thuế	8.2	16.4	200%	107%
3	Cổ tức (%) - Dự kiến 2019 chưa Phân phối chờ Nghị quyết đại hội đồng cổ đông	16.4	32.68	199%	125%

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch : Với sự quyết tâm cao độ, toàn thể Công ty đã cố gắng phấn đấu sản xuất kinh doanh vượt qua khó khăn chung đạt và vượt mức các chỉ tiêu SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- Công tác thị trường : Năm 2019, Công ty tiếp tục triển khai các nguồn việc năm 2018 đồng thời tích cực tìm kiếm công việc mới.
- Duy trì và cập nhật ISO 9001-2015 trong quá trình sản xuất, giữ vững thương hiệu và tín nhiệm của khách hàng.
- Mặt bằng tài chính Công ty đủ vốn ứng cho thực hiện các hợp đồng đã ký cũng như triển khai tìm kiếm công việc, thực hiện dự đấu thầu...

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành đến ngày 31/12/2019

Họ tên	Chức vụ
1. Trần Huy Ánh	Tổng giám đốc
2. Nguyễn Văn Thắng	Phó Tổng giám đốc
3. Phùng Tiến Trung	Phó Tổng giám đốc
4. Liễu Bích Liên	Phụ trách kế toán

Thông tin tóm tắt của các thành viên Ban Điều hành

○ Ông : **Trần Huy Ánh – Tổng giám đốc**

Ngày tháng năm sinh : 21/01/1973
Nơi sinh : Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : Căn hộ 903 Tòa B, Khu chung cư
Keangnam, đường Phạm Hùng Mễ trì, Nam Từ
Liêm Hà Nội

Trình độ học vấn : Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu : 32.447
○ Ông : **Nguyễn Văn Thắng – Phó tổng
Giám đốc**

Ngày tháng năm sinh : 6/11/1961
Nơi sinh : Thường Tín, Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : 2b/6 Vạn Phúc, Hà Nội
Trình độ học vấn : Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu : 33.706

○ Ông : **Phùng Tiến Trung – Phó tổng
Giám đốc**

Ngày tháng năm sinh : 23/10/1973
Nơi sinh : Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : P604, B14 Kim liên, Đống Đa Hà Nội
Trình độ học vấn : Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu : 11.274

○ Bà : **Liễu Bích Liên – Phụ trách kế toán**

Ngày tháng năm sinh : 11/06/1975
Nơi sinh : Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : Phòng 506 Chung cư Sapphire Palace số 4 phố
Chính Kinh, Phường Thượng Đình, Quận Thanh
Xuân, TP Hà Nội
Trình độ học vấn : Thạc sĩ
Số cổ phần sở hữu : 15.689

- Những thay đổi trong ban điều hành :
- Ông Nguyễn Khắc Bằng, Phó Tổng giám đốc nghỉ hưởng chế độ hưu tháng 5/2019
- Ông Cao Tuấn Hải, Phó Tổng giám đốc nghỉ hưởng chế độ hưu trí tháng 8/2019
+ Số lượng cán bộ, nhân viên : 292 người. Không có thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn : Không có
- Các công ty con (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính năm 2019 của các công ty con)

TT	TÊN CÔNG TY	ĐVT	DOANH THU	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	CÓ TỨC
1	Công ty CP Tư vấn Xây dựng VCC Việt Nam	Tỷ đồng	2.1	0.008	Chưa phân phối
2	Công ty CP Tư vấn Xây dựng VCC Hà Nội	Tỷ đồng	1.8	0.086	Chưa phân phối

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018 (Tỷ đồng)	Năm 2019 (Tỷ đồng)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	204.3	239	117
Doanh thu thuần	195.9	164.1	84
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	22.2	16.6	75
Lợi nhuận khác	(6.9)	(0.19)	(2.7)
Lợi nhuận trước thuế	15.3	16.4	107
Lợi nhuận sau thuế	10.4	13	125
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	45%	45%	

- Các chỉ tiêu khác.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1.12	1.18	
+ Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	0.61	0.59	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.86	0.82	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	5.9	4.6	

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.96 0.96	1.28 0.69	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	5.3 35.3 5.1 11.3	8 30.6 5.5 10	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần :

- Tổng số cổ phần : 1.800.000CP
- Loại cổ phần đang lưu hành :
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 1.800.000CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng :

b. Cơ cấu cổ đông :

Cổ đông	Số lượng (Người)	Số cổ phần (CP)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)
Cổ đông trong nước				
+ Cổ đông tổ chức	1	918.000	51	9.180.000.000
+ Cổ đông cá nhân	212	882.000	49	8.820.000.000
Cổ đông nước ngoài				
Tổng cộng	213	1.800.000	100	18.000.000.000

a. Thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty : Công ty tư vấn

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Tuân thủ

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường :
Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động : 292 người. Mức lương trung bình đối với người lao động : 16,4 tr đồng/ng/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động : Thực hiện theo thỏa ước lao động, hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tiền lễ tết và thăm hỏi đối với người lao động

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên : đào tạo theo nhu cầu phát triển của Công ty

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp : Thường xuyên khuyến khích nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của người lao động bằng các hình thức đào tạo tại chỗ hoặc các đơn vị bên ngoài.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Trước những tình hình kinh tế có những khó khăn nhất định : Dự án đầu tư từ vốn ngân sách hạn chế, cắt giảm nhiều, một số dự án chậm triển khai một phần ảnh hưởng tới kết quả hoạt động SXKD năm 2019 so với năm 2018.

2. Tình hình tài chính :

a. Tình hình tài sản : Đến 31/12/2019 Tài sản ngắn hạn : 230,5 tỷ đồng; Tài sản dài hạn : 8,4 tỷ đồng

b. Tình hình nợ phải trả : Các khoản nợ ngắn hạn và nợ dài hạn đến 31/12/2019 : 196,3 tỷ đồng

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý :

- Duy trì thực hiện quản lý chất lượng

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai : Phối hợp với VNCC trong thực hiện công việc liên quan đến thoái vốn của VNCC tại VCC theo chỉ đạo của Bộ Xây dựng . Tiếp tục sửa đổi,

hoàn thiện các quy chế nội bộ, củng cố kiện toàn các đơn vị trong công ty phù hợp với tình hình thực tế.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) – (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần) : không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Hội đồng quản trị đã họp 32 cuộc họp thường kỳ và bất thường, ban hành 24 nghị quyết, quyết định và nhiều văn bản liên quan.

Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty, làm cơ sở để thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2019.

Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Ban hành nhiều nghị quyết quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty về công tác nhân sự, tài chính, công tác lãnh đạo, giám sát, điều chỉnh các quy chế đang vận hành cho phù hợp quy định của pháp luật và tình hình thực tế, công tác liên quan tới Trụ sở làm việc số 10 Hoa Lư...

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2019.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Phối hợp chặt chẽ với Tổng công ty VNCC để hoàn thành công tác bàn giao quyền quản lý vốn Nhà nước đối với Tổng công ty VNCC từ Bộ Xây dựng sang SCIC theo chủ trương của Thủ tướng Chính phủ

Tổ chức xây dựng Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo đúng quy định pháp luật, kế thừa có chọn lọc Điều lệ và các Quy chế nội bộ hiện hành.

Chỉ đạo hoàn thiện bộ máy quản lý điều hành Công ty theo hướng quản trị chuyên nghiệp, điều hành quản lý Công ty theo mô hình công ty đại chúng thông qua các Quy chế quản trị và các quy định của pháp luật.

Tập trung chỉ đạo các giải pháp để tăng năng suất lao động, tăng thu nhập cho người lao động, tạo ra các sản phẩm vượt trội, tăng khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp có cùng ngành nghề.

Chỉ đạo xây dựng chiến lược phát triển thị trường trên cơ sở bám sát định hướng phát triển kinh tế xã hội của Nhà nước, các bộ, ngành, địa phương... phát huy lợi thế hoạt động trong lĩnh vực truyền thống của công ty như Tư vấn các công trình Công nghiệp, Quy hoạch các KCN và KĐT, hạ tầng kỹ thuật, bệnh viện, nhà cao tầng...

Phối hợp với Ban Tổng giám đốc xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm cho kế hoạch năm 2020

Tăng cường các công tác giám sát của Hội đồng quản trị, đặc biệt là giám sát tài chính, giám sát tình hình thực hiện đúng các quy định của Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các quy định của pháp luật.

Cùng với Viện Quy hoạch Đô thị và Nông thôn Quốc gia - Bộ Xây dựng thực hiện xác định các phần sở hữu chung, riêng, hợp đồng góp vốn ... đối với Trụ sở số 10 phố Hoa Lư.

Chỉ đạo xây dựng phương án đầu tư khu đất Vĩnh Tuy có hiệu quả.

V. Quản trị công ty (Tổ chức không phải là tổ chức niêm yết không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này)

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	SL cổ phần	Tỷ lệ SH(%)	Ghi chú
1	Trần Nhật Minh	Chủ tịch	344.555	19.14%	
2	Trần Huy Ánh	Thành viên	320.447	17.80%	
3	Nguyễn Huy Khanh	Thành viên	288.000	16.00%	
4	Nguyễn Văn Bằng	Thành viên	122.835	6.82%	
5	Phạm Thị Thăng	Thành viên	41.171	2.29%	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2019 các phiên họp của Hội đồng quản trị được duy trì đều đặn, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017, các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị có sự tham gia của các thành viên Ban kiểm soát. Trong năm 2019 Chủ tịch Hội đồng quản trị đã triệu tập và chủ tọa 32 cuộc họp HĐQT thường kỳ và bất thường. Cụ thể như sau:

STT	Ngày họp HĐQT	STT	Ngày họp HĐQT
1	21/01/2019	17	16/8/2019
2	31/01/2019	18	26/8/2019
3	12/3/2019	19	23/9/2019
4	26/3/2019	20	03/10/2019
5	9/4/2019	21	23/10/2019
6	10/4/2019	22	05/11/2019
7	10/4/2019	23	15/11/2019

8	11/4/2019	24	02/12/2019
9	12/4/2019	25	05/12/2019
10	25/4/2019	26	09/12/2019
11	9/5/2019	27	23/10/2019
12	15/5/2019	28	05/11/2019
13	31/5/2019	29	15/11/2019
14	10/6/2019	30	02/12/2019
15	8/7/2019	31	05/12/2019
16	30/7/2019	32	09/12/2019

Năm 2019 Hội đồng quản trị đã ban hành 24 nghị quyết, quyết định và nhiều văn bản liên quan. Các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị luôn nhằm phục vụ lợi ích cao nhất của công ty, cổ đông và kịp thời đáp ứng yêu cầu của điều hành và sản xuất kinh doanh của công ty.

d) Tuân thủ quy định của Luật DN và Điều lệ Công ty về chức năng và quyền hạn của HĐQT

e) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành: Tham gia các cuộc họp HĐQT định kỳ và bất thường.

f) Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty trong năm: không có.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên được Đại hội đồng cổ đông năm 2017 bầu ra

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ Sở hữu	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Khánh Giang	Trưởng ban	4.692	0.26%	Chuyên trách
2	Nguyễn Thị Hải Đường	Thành viên	6.056	0.34%	Kiểm nhiệm
3	Dương Thế Lập	Thành viên	0	0%	Kiểm nhiệm

b) Hoạt động của Ban kiểm soát : Tất cả thành viên Ban kiểm soát đều kiểm nhiệm nên hoạt động chủ yếu được trao đổi thông qua thư điện tử, các thành viên có ý kiến và đi đến thống nhất chung theo quy định. [Mục này không đúng, Tbk là chuyên trách, hoạt động thông qua họp Bks]

BKS có thể nhận xét việc HĐQT đã họp biểu quyết đa số theo các qui định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty nhưng Ct HĐQT không ban hành Nghị quyết

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a. Lương, thưởng thù lao, các khoản lợi ích khác :

- Ban Tổng giám đốc : Hưởng lương theo quy chế

- Thành viên HĐQT; Thành viên HĐQT đã nghỉ chế độ Thành viên Ban KS : hưởng thù lao do ĐHĐCĐ thông qua.

b. Giao dịch cổ phiếu cổ đông nội bộ: tăng giảm năm 2019

TT	Mã VCC	Họ và tên	Năm 2018	Tăng	Giảm	Năm 2019
1	VCC-0509	Bạch Thanh Nga	-	2.388		2.388
2	VCC-0275	Lê Thị Thu Hường	389	256		645
3	VCC-0511	Nguyễn Hữu Hưng	-	555		555
4	VCC-0501	Nguyễn Ngọc Quỳnh	-	561		561
5	VCC-0512	Trần Minh Giám	-	218		218
6	VCC-0240	Trần Mạnh Hùng	1.450		50	1.400
7	VCC-0510	Trịnh Quang Sơn	-	50		50
8	VCC-0396	Lê Văn Thanh	171		171	-
9	VCC-0456	Nguyễn Hoàng Đông	256		256	-
10	VCC-0501	Nguyễn Ngọc Quỳnh	561		561	-
11	VCC-0052	Nguyễn Thị Thúy Nga	218		218	-
12	VCC-0005	Trần Huy Hà	2.388		2.388	-
13	VCC-0265	Đặng Đào Quân	384		384	-
		Tổng	5.817	4.028	4.028	5.817

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán : bao gồm Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIET NAM - Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế Moore Global Network và được công bố trên website : www.vcc.com.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN HUY ÁNH